

Sản phẩm Bảo hiểm Liên kết chung
Kế hoạch Tài chính
Tương lai

*“Cùng con
vững bước đường dài”*



**“Điều tuyệt vời của
bố mẹ là chứng kiến
và trải nghiệm cùng
con trên hành trình
trưởng thành.”**



Trên hành trình ấy là biết bao hoài bão và hy vọng, nhưng cũng không ít những lảng lo. Nghĩ về tương lai con, bố mẹ không ngại vất vả, cuốn theo nhịp sống bận rộn để cho con điều tốt đẹp nhất: tương lai no ấm, ngôi trường danh tiếng, suất du học nước ngoài...

Nhưng liệu, con trẻ có biết được điều “tốt nhất” đó?

Chỉ có điều chắc chắn là trẻ có thể cảm nhận được sự thiếu vắng tình yêu thương nếu bố mẹ không dành đủ thời gian để quan tâm và chia sẻ cùng con.

Vậy làm sao để bạn có thể lo cho con “đến nơi đến chốn” mà vẫn có thể dành thời gian cho con?

Hãy để Chubb Life Việt Nam gánh vác cùng bạn bằng việc đầu tư cho con trẻ một Kế hoạch Tài chính Tương lai vững vàng để bố mẹ hoàn toàn có thể yên tâm dành thời gian bên cạnh con, cùng con trải qua những cột mốc đáng nhớ trên hành trình trưởng thành.

Sản phẩm Bảo hiểm Liên kết chung Kế hoạch Tài chính Tương lai được thiết kế linh hoạt với 3 gói quyền lợi, sản phẩm đem đến cho bạn sự chủ động khi lựa chọn giải pháp bảo vệ về sức khỏe và tài chính cho con yêu. Hơn thế nữa, không chỉ con trẻ, các bậc bố mẹ cũng được bảo vệ với các quyền lợi bảo hiểm gia tăng dành cho Người giám hộ.



An tâm cho tương lai con trẻ với các quyền lợi nổi bật



Tuổi thơ và tương lai con yêu được **bảo vệ trước 14 Bệnh Nan Y** trẻ em, cùng với danh mục Bệnh Nan Y chi trả cho nhiều giai đoạn.



Thay mặt bố mẹ **hỗ trợ con trẻ hoàn thành Kế hoạch Tài chính Tương lai** khi những điều không may bất ngờ xảy đến.



Bảo vệ sức khỏe và tài chính cho con trẻ trong suốt hành trình cuộc đời **từ 01 tháng tuổi đến 99 tuổi**.



Tích lũy Tương lai, chắp cánh mọi ước mơ cho con.



Khách hàng linh hoạt lựa chọn Kế hoạch tài chính phù hợp nhu cầu của mình với 3 gói **Quyền lợi 25, Quyền lợi 65, Quyền lợi 99**



Thông tin chung



| | | Quyền lợi 25 | Quyền lợi 65 | Quyền lợi 99 |
|--|---|--|----------------------|----------------------|
| Tuổi tham gia QLBH Cơ bản | | 01 tháng đến 10 tuổi | 01 tháng đến 17 tuổi | 01 tháng đến 17 tuổi |
| Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm | | Đến 25 tuổi | Đến 65 tuổi | Đến 99 tuổi |
| Tuổi tham gia các QL BHGT | <ul style="list-style-type: none"> • QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn • QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng • QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y • QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng | 01 tháng đến 24 tuổi | 01 tháng đến 64 tuổi | 01 tháng đến 65 tuổi |
| | <ul style="list-style-type: none"> • QLBH khi Người giám hộ Tử vong • QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc mắc Bệnh Nan Y | 20 tuổi - 55 tuổi | | |
| Thời hạn bảo hiểm | <ul style="list-style-type: none"> • QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | Đến 25 tuổi | Đến 65 tuổi | Đến 75 tuổi |
| | <ul style="list-style-type: none"> • QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng • QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y • QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng* | | | Đến 70 tuổi |
| | <ul style="list-style-type: none"> • QLBH khi Người giám hộ Tử vong • QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc mắc Bệnh Nan Y | Khi Người giám hộ đạt 70 tuổi hoặc NDBH1 đạt 25 tuổi, lấy ngày nào đến trước | | |
| Thời hạn đóng phí | Bắt buộc trong 3 năm đầu và linh hoạt từ năm thứ 4 trở đi cho đến khi kết thúc Thời hạn Hợp đồng Bảo hiểm | | | |

(*) Người giám hộ có thể tham gia thêm Quyền lợi bảo hiểm Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng trước khi đạt 65 tuổi và kết thúc thời hạn bảo hiểm khi đạt 70 tuổi hoặc NDBH1 đạt 25 tuổi.

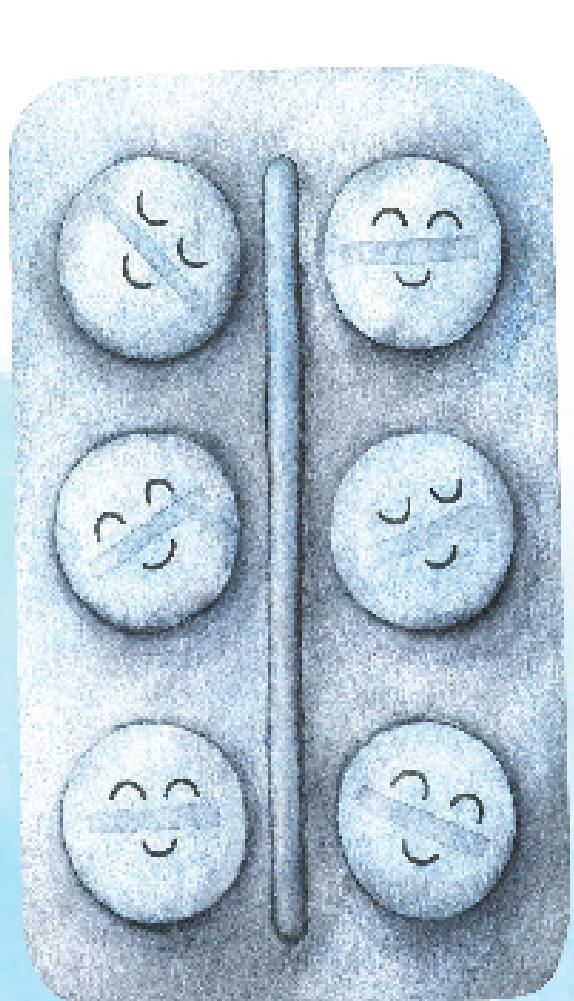
Bảo vệ con yêu trước những rủi ro, bệnh tật

Chúng tôi hiểu rằng hành trình nào cũng cần một hành trang sức khỏe vững vàng và trẻ nhỏ chính là người cần được bảo vệ nhiều nhất, vì thế Kế hoạch Tài chính Tương lai được thiết kế để bảo vệ trọn đời cho con trẻ từ 01 tháng tuổi.



| Quyền lợi Bảo hiểm | Số tiền Bảo hiểm |
|--|---|
| <p>1. Quyền lợi Bảo hiểm Cơ bản (“QLBHCB”) Bảo vệ khách hàng trước rủi ro tử vong</p> | <p>Lựa chọn A</p> <p>Tổng của: (i): Giá trị lớn nhất của GTTK Cơ bản hoặc MGBH; và (ii): Giá trị Tài khoản Tích lũy (nếu có)</p> |
| | <p>Lựa chọn B</p> <ul style="list-style-type: none">• Tổng của: MGBH + Giá trị Tài khoản Hợp đồng (Nếu NĐBH tử vong trước khi đạt 70 tuổi BH)• Tổng của: (i): Giá trị lớn nhất của GTTK Cơ bản hoặc MGBH; và (ii): Giá trị Tài khoản Tích lũy (nếu có). (Nếu NĐBH tử vong từ khi đạt 70 tuổi BH) |
| <p>2. Quyền lợi Đáo hạn</p> | <p>100% Giá trị Tài khoản Hợp đồng</p> |
| <p>QUYỀN LỢI BẢO HIỂM GIA TĂNG (“QLBHGT”) tùy theo lựa chọn tham gia của khách hàng</p> | |
| <p>3. Quyền lợi bảo hiểm theo Mức độ cho Bệnh Nan Y</p> | <p>Đến 17 tuổi: Trẻ được bảo vệ trước 14 Bệnh Nan Y phổ biến ở trẻ em.</p> <ul style="list-style-type: none">• QLBH Bệnh Nan Y trẻ em: 100% MGBH. <p>Từ 18 tuổi: Con được bảo vệ toàn diện với 60 Bệnh Nan Y qua nhiều giai đoạn</p> <ul style="list-style-type: none">• QLBH Bệnh Nan Y Mức độ 1: 30% MGBH(tối đa 500 triệu đồng) cho mỗi Bệnh Nan Y Mức độ 1. (QLBH được chi trả tối đa 4 lần cho 4 Bệnh Nan Y Mức độ 1 khác nhau)• QLBH Bệnh Nan Y Mức độ 2: 60% MGBH(tối đa 1 tỷ đồng). Chubb Life cũng sẽ miễn khấu trừ Phí rủi ro của QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y cho đến khi đáo hạn.• QLBH Bệnh Nan Y Mức độ 3: 100% MGBH(trừ đi số tiền bảo hiểm đã chi trả cho QLBH Bệnh Nan Y Mức độ 1 và QLBH Bệnh Nan Y Mức độ 2 (nếu có)). |

Bảo vệ con yêu trước những rủi ro, bệnh tật



| Quyền lợi Bảo hiểm | Số tiền Bảo hiểm |
|--|---|
| 4. Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | 100% MGBH của QLBHGT này. |
| 5. Quyền lợi bảo hiểm Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng | <ul style="list-style-type: none">Thương tật do Tai nạn bao gồm các Quyền lợi bảo hiểm (“QLBH”) Chấn thương nội tạng, QLBH Chấn thương xương khớp, QLBH Bóng, QLBH Tàn tật và QLBH Tàn tật mở rộng với Số tiền Bảo hiểm chi trả theo tỷ lệ phần trăm MGBH. Tổng Số tiền Bảo hiểm chi trả cho các quyền lợi lên đến 100% MGBH của QLBHGT này.QLBH Tử vong do Tai nạn:<ul style="list-style-type: none">300% MGBH, nếu tử vong do Tai nạn khi đang du lịch ở nước ngoài (do doanh nghiệp du lịch hoạt động hợp pháp tại Việt Nam tổ chức).200% MGBH, nếu tử vong do Tai nạn khi đang là hành khách trên phương tiện vận chuyển công cộng được cấp phép, có lịch trình thường xuyên và theo những tuyến cố định.100% MGBH, nếu tử vong do Tai nạn không thuộc 2 trường hợp trên. |
| 6. Quyền lợi bảo hiểm Hỗ trợ Nằm viện Mở rộng | <p>Chubb Life sẽ hỗ trợ chi phí nằm viện của NĐBH với các quyền lợi sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none">Quyền lợi Hỗ trợ Nằm viện: 100% MGBH cho mỗi Ngày nằm viện.Quyền lợi Hỗ trợ Điều trị Tổn thương: Chi trả thêm 50% MGBH cho mỗi Ngày nằm viện nếu nằm viện điều trị Tổn thương do Tai nạn.Quyền lợi Hỗ trợ Điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực: Chi trả thêm 100% MGBH cho mỗi Ngày nằm viện tại Khoa Hồi sức tích cực.Quyền lợi Hỗ trợ phẫu thuật:<ul style="list-style-type: none">Hỗ trợ chi phí phẫu thuật bằng 10 lần MGBH nếu NĐBH phải trải qua quá trình Phẫu thuật trong thời gian nằm viện điều trị;Trường hợp Phẫu thuật mở hộp sọ hoặc Phẫu thuật mở lồng ngực, Chubb Life sẽ hỗ trợ thêm 10 lần MGBH. |

Tích lũy cho con trong tương lai

Hợp đồng duy trì càng lâu,
tích lũy càng nhiều

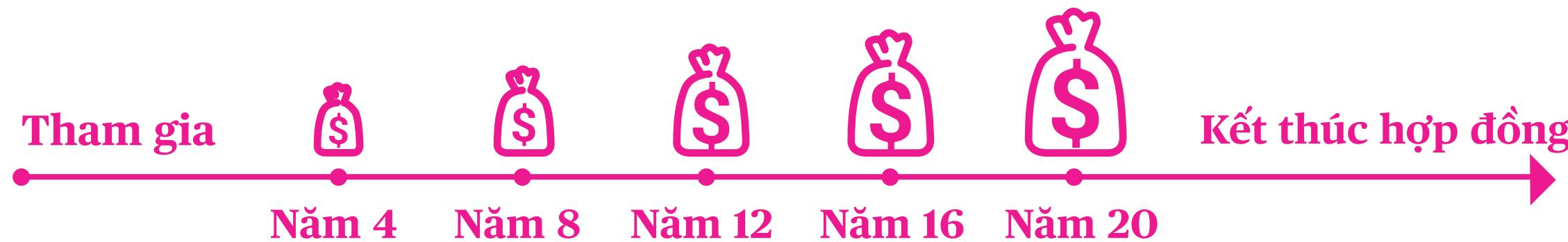


Thời hạn hợp đồng

| Quyền lợi 25 (Đến 25 tuổi) | Quyền lợi 65 (Đến 65 tuổi) | Quyền lợi 99 (Đến 99 tuổi) |
|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|
|-------------------------------|-------------------------------|-------------------------------|

7. Quyền lợi Duy trì Hợp đồng:

Quyền lợi
Duy trì Hợp đồng = **10%** Tổng các khoản lãi đã tính cho Giá trị Tài khoản (“GTTK”) Hợp đồng mỗi 4 năm trước đó



8. Quyền lợi Duy trì Hợp đồng Đặc biệt:

20%

Phí Bảo hiểm cơ bản của Quyền lợi Bảo hiểm Cơ bản tại cuối Năm hợp đồng đầu tiên được chi trả vào cuối Năm hợp đồng thứ 10.



50%

Phí Bảo hiểm cơ bản của Quyền lợi Bảo hiểm Cơ bản tại cuối Năm hợp đồng đầu tiên được chi trả vào cuối Năm hợp đồng thứ 20.

9. Quyền lợi Tuổi vàng:

50% tổng Phí rủi ro đã khấu trừ của Quyền lợi Bảo hiểm Cơ bản được chi trả khi NĐBH 1 đạt 75 Tuổi bảo hiểm và được tích lũy vào Giá trị Tài khoản Cơ bản.

Quyền lợi Tuổi vàng chỉ áp dụng cho trường hợp BMBH tham gia Quyền lợi 99

Đảm bảo kế hoạch tài chính tương lai cho con

Để con vững bước đường dài ngay cả khi những điều không may xảy đến và cha mẹ không thể đồng hành tiếp bước cùng con



Quyền lợi Bảo hiểm

Số tiền Bảo hiểm

QUYỀN LỢI BẢO HIỂM GIA TĂNG (“QLBHGT”) tùy theo lựa chọn tham gia của khách hàng

10. Quyền lợi bảo hiểm khi Người giám hộ Tử vong

Chubb Life sẽ thực hiện các quyền lợi dưới đây, trong trường hợp Người giám hộ chẳng may tử vong:

- **Quyền lợi miễn Khoản Khấu trừ hàng tháng:** HĐBH được miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng cho đến khi NĐBH1 đạt 25 tuổi.
- **Quyền lợi Hỗ trợ Tài chính:** Hàng năm, GTTK Tích lũy được cộng thêm **10% MGBH** của QLBHCB kể từ ngày Người giám hộ tử vong cho đến khi NĐBH 1 đạt 25 tuổi, hoặc đến khi số tiền chi trả của quyền lợi này đạt 100% MGBH của QLBHCB.

11. Quyền lợi bảo hiểm khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc mắc Bệnh Nan Y

Chubb Life sẽ thực hiện các quyền lợi dưới đây, trong trường hợp Người giám hộ chẳng may bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc mắc phải Bệnh Nan Y Mức độ 3:

- **Quyền lợi miễn Khoản Khấu trừ hàng tháng:** HĐBH được miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng cho đến khi NĐBH1 đạt 25 tuổi.
- **Quyền lợi Hỗ trợ Tài chính:** Hàng năm, GTTK Tích lũy được cộng thêm **10% MGBH** của QLBHCB kể từ ngày có kết luận giám định Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc chẩn đoán xác định Bệnh Nan Y của Người giám hộ, cho đến khi NĐBH1 đạt 25 tuổi hoặc đến khi số tiền chi trả của quyền lợi này đạt 100% MGBH của QLBHCB.

Ghi chú: trong trường hợp sự kiện bảo hiểm xảy ra khi NĐBH1 dưới 4 Tuổi bảo hiểm, MGBH của QLBH Cơ bản và các QLBH Gia tăng để tính số tiền bảo hiểm chi trả sẽ được điều chỉnh theo quy định trong Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm.

Ngoài ra, tham gia sản phẩm Kế hoạch Tài chính Tương lai, khách hàng còn được hưởng các quyền lợi dưới đây:

Quyền lợi Đầu tư:

BMBH được hưởng lãi suất đầu tư hấp dẫn và cạnh tranh từ kết quả đầu tư của Quỹ Liên kết chung. Khoản lãi này sẽ được đưa vào GTTK Hợp đồng dưới hình thức tính lãi hàng tháng. Chubb Life cam kết mức lãi suất tối thiểu như sau:

| Năm hợp đồng | 1 - 3 | 4 - 5 | 6 - 10 | Từ năm 11 trở đi |
|-------------------------|-------|-------|--------|------------------|
| Lãi suất tối thiểu/ năm | 3% | 2% | 1,5% | 1% |

Quyền lợi rút tiền từ Giá trị Tài khoản Hợp đồng:

- Rút tiền từ GTTK Tích lũy:** BMBH có thể rút tiền vào bất kỳ lúc nào trong thời gian HĐBH đang có hiệu lực.
- Rút tiền từ GTTK Cơ bản:** BMBH có thể rút tiền từ GTTK Cơ bản lên đến 80% Giá trị Hoàn lại của GTTK Cơ bản.





Chính sách đầu tư quỹ liên kết chung

Quỹ Liên kết chung được tách riêng khỏi quỹ chủ sở hữu và các quỹ chủ hợp đồng khác của Chubb Life. Quỹ Liên kết chung được quản lý và đầu tư phù hợp với quy định pháp luật hiện hành. Nhằm đảm bảo quyền lợi của của khách hàng, Chubb Life cam kết thực hiện chính sách đầu tư thận trọng bằng việc tập trung đầu tư chủ yếu vào các kênh đầu tư có tính ổn định cao như: trái phiếu Chính phủ, tín phiếu kho bạc, trái phiếu kho bạc, công trái xây dựng tổ quốc, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh; tiền gửi ngân hàng dài hạn; chứng chỉ quỹ; cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp có bảo lãnh; và một số kênh đầu tư ổn định khác.

Trong vòng 90 ngày kể từ ngày kết thúc Năm tài chính, Chubb Life sẽ gửi thông báo bằng văn bản đến khách hàng thông tin về tình hình tài chính của Quỹ Liên kết chung và chi tiết các Quyền lợi Đầu tư áp dụng cho Hợp đồng Bảo hiểm. Thông tin về các báo cáo hàng năm và thông tin về hoạt động của Quỹ Liên kết chung được cập nhật thường xuyên trên website của Chubb Life: <https://life.chubb.com/vn>.

Các quy định về khấu trừ phí

Giao kết Hợp đồng Bảo hiểm liên kết chung là một cam kết dài hạn và BMBH không nên hủy bỏ Hợp đồng Bảo hiểm vì các khoản phí phải trả có thể rất cao trong thời gian đầu của hợp đồng.

Phí ban đầu: Phí ban đầu được khấu trừ từ số tiền thực đóng tại thời điểm BMBH nộp tiền trước khi phân bổ vào GTTK Hợp đồng. Phí ban đầu được xác định theo tỷ lệ như sau:

| Năm hợp đồng | 1 | 2 | 3 | 4+ |
|--------------------------|-----|-----|-----|----|
| % Phí Bảo hiểm cơ bản | 80% | 40% | 20% | 0% |
| % Phí Bảo hiểm đóng thêm | 0% | 0% | 0% | 0% |



Phí rủi ro: là khoản tiền được khấu trừ hàng tháng từ GTTK Hợp đồng để chi trả quyền lợi bảo vệ theo cam kết trong Hợp đồng.

Phí Quản lý hợp đồng: là khoản tiền được khấu trừ hàng tháng từ GTTK Hợp đồng để thực hiện các công việc cần thiết cho việc duy trì hiệu lực của Hợp đồng Bảo hiểm. Phí Quản lý hợp đồng là 42.000 đồng/tháng trong năm 2024 và được tự động điều chỉnh hàng năm với mức tăng là 2.000 đồng/tháng so với mức phí cố định của năm liền trước. Phí Quản lý hợp đồng tối đa là 60.000 đồng/tháng.

Phí chấm dứt hợp đồng: là khoản phí được áp dụng khi Bên mua Bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm trước hạn, cụ thể theo tỷ lệ tại bảng dưới đây:

| Năm hợp đồng | 1-3 | 4 | 5 | 6 | 7+ |
|--|------|-----|-----|-----|----|
| % Phí Bảo hiểm cơ bản cuối Năm hợp đồng đầu tiên | 100% | 75% | 50% | 25% | 0% |

Phí rút tiền từ Giá trị Tài khoản Hợp đồng: là khoản phí được áp dụng khi Bên mua Bảo hiểm chấm dứt Hợp đồng Bảo hiểm trước hạn, cụ thể theo tỷ lệ tại bảng dưới đây:

Phí Quản lý quỹ: là khoản phí được dùng để trang trải cho các hoạt động đầu tư và quản lý Quỹ Liên kết chung. Phí Quản lý quỹ tối đa là 2%/năm tính trên GTTK Hợp đồng.

Hàng năm, Chubb Life sẽ gửi báo cáo thường niên giao dịch Hợp đồng Bảo hiểm đến BMBH trong đó nêu rõ các khoản phí bảo hiểm đã đóng, các khoản phí đã khấu trừ và số phí được phân bổ vào Quỹ Liên kết chung trong Năm hợp đồng đó.

Hãy chắc rằng bạn hiểu các quy định về loại trừ bảo hiểm

Chubb Life sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra có liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào dưới đây:

- ✖ Tự tử;
- ✖ Nhiễm HIV, bị AIDS, hoặc những bệnh liên quan đến HIV/AIDS;
- ✖ Sử dụng trái phép ma túy hoặc các chất gây nghiện khác;
- ✖ Do hành vi cố ý của NĐBH, BMBH hoặc Người thụ hưởng;
- ✖ Trường hợp khác được quy định trong Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm cho từng quyền lợi bảo hiểm cụ thể.

Vui lòng tham khảo nội dung chi tiết các trường hợp loại trừ bảo hiểm tại Điều 15 Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm.



“

*Được Chubb bảo hiểm nghĩa là bạn
đang được bảo vệ bởi một trong những
nhà bảo hiểm hàng đầu thế giới, với
những chuyên gia không chỉ thấu hiểu
rủi ro của bạn mà còn luôn sẵn sàng
hỗ trợ bằng những giải pháp phù hợp.*

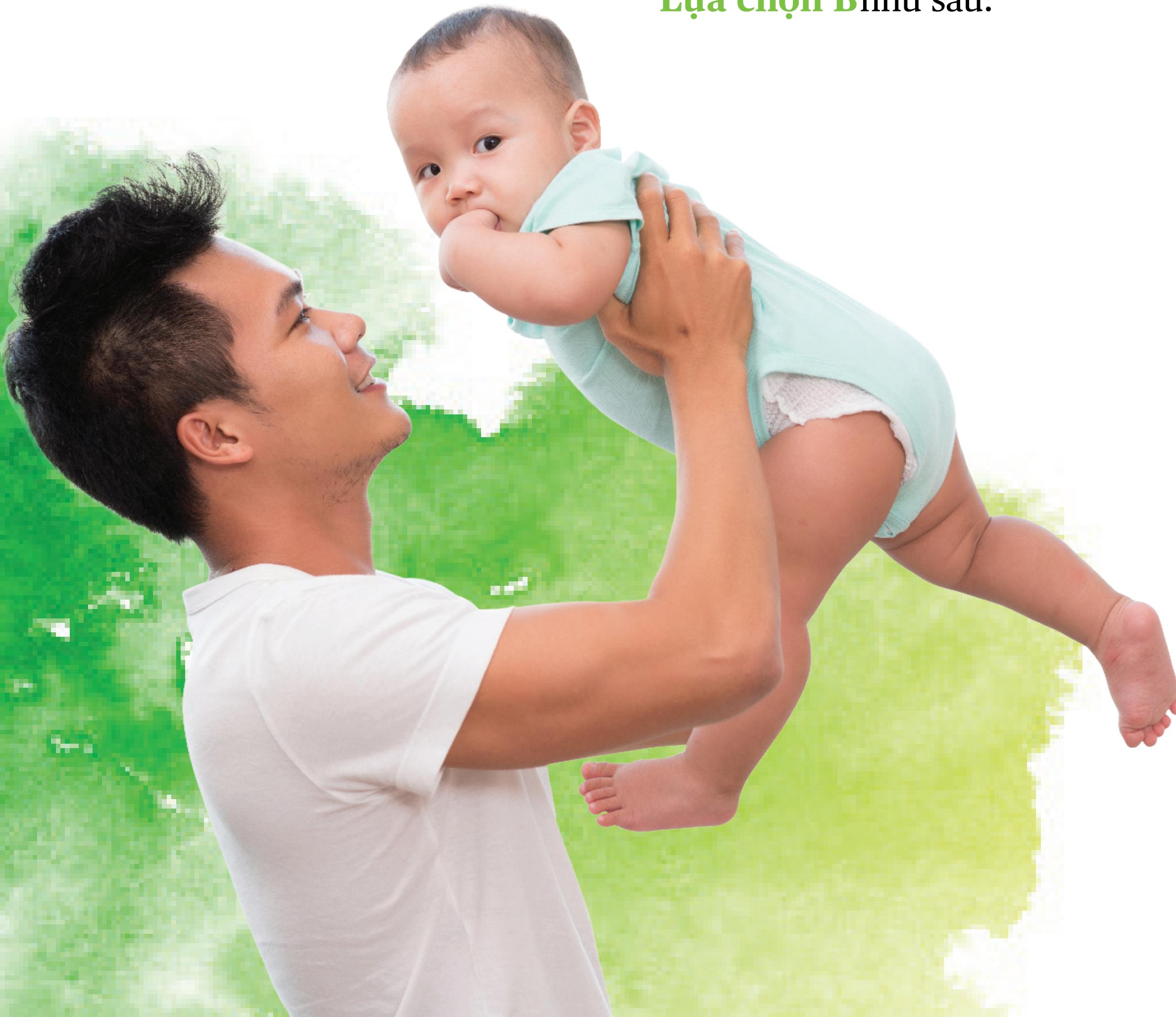


*** Tài liệu này chỉ giới thiệu tóm tắt các đặc điểm, thông tin cơ bản của sản phẩm. Vui lòng tham khảo thông tin chi tiết về quyền lợi bảo hiểm và các loại trừ bảo hiểm tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm được đăng tải trên website của Chubb Life (<https://life.chubb.com/vn>).

Ví dụ minh họa 1

Anh Tú (24 tuổi) muốn dành khoảng tiền **50 triệu đồng/năm** để tiết kiệm cho con gái là **bé Ân (4 tháng tuổi)**.

Anh quyết định tham gia sản phẩm bảo hiểm **Kế hoạch Tài chính Tương lai với gói Quyền lợi 25 - Lựa chọn B** như sau:



| Quyền lợi bảo hiểm | Người được Bảo hiểm | Mệnh giá Bảo hiểm |
|---|---------------------|------------------------|
| QLBH Cơ bản | 1* | 900 triệu đồng |
| QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng | 1 | 600 triệu đồng |
| QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | 1 | 600 triệu đồng |
| QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng | 1 | 500.000 đồng |
| QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y | 1 | 500 triệu đồng |
| QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng | 2** | 500.000 đồng |
| QLBH khi Người giám hộ Tử vong | 2 | |
| QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc mắc Bệnh Nan Y | 2 | |
| Phí Bảo hiểm cơ bản | | 41,8 triệu đồng |
| Phí bảo hiểm dự kiến đóng hàng năm | | 50 triệu đồng |
| Tổng phí bảo hiểm dự kiến đóng | | 1 tỷ đồng |
| Thời gian đóng phí | | 20 năm |

(*) Bé Ân là Người được Bảo hiểm 1 (**) Anh Tú là Người được Bảo hiểm 2

Quyền lợi Đầu tư - Tiết kiệm

Số tiền tích lũy của anh Tú dành cho bé Ân suốt thời gian tham gia hợp đồng:

| | Tuổi | GTTK Hợp đồng | Cột mốc của cuộc đời |
|---|---------|--------------------|---|
| 1 | 06 tuổi | 254,806 triệu đồng | Xây dựng quỹ giáo dục cho cả hành trình học vấn của con trẻ |
| 2 | 18 tuổi | 1,366 tỷ đồng | Theo học ngôi trường mơ ước |
| 3 | 22 tuổi | 1,861 tỷ đồng | Theo đuổi giấc mơ học vấn cao hơn |
| 4 | 25 tuổi | 2,250 tỷ đồng | Nguồn tài chính tích lũy để bắt đầu sự nghiệp. |

(1) Trong suốt thời hạn hợp đồng, ngoài GTTK hợp đồng được tích lũy từ phí bảo hiểm thì khách hàng còn nhận được thêm Quyền lợi Duy trì Hợp đồng vào cuối mỗi 4 năm.

(2): GTTK Hợp đồng được minh họa ở lãi suất ước tính 6%/năm.

Ví dụ minh họa 1

Quyền lợi Bảo vệ



| Quyền lợi bảo hiểm | Số tiền Bảo hiểm chi trả (đồng) |
|--|---|
| Các quyền lợi bảo vệ dành cho bé Ân | |
| QLBH Cơ bản (Tử vong) | 900.000.000 + GTTK Cơ bản + GTTK Tích lũy |
| QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Chấn thương xương khớp/nội tạng, bong hoặc tàn tật do tai nạn: % của 600 triệu(*) Tử vong do Tai nạn khi đang du lịch nước ngoài: 1,8 tỷ Tử vong do Tai nạn trên phương tiện vận chuyển công cộng: 1,2 tỷ Tử vong do nguyên nhân khác: 600 triệu <p>(*) Tỷ lệ % chi trả sẽ phụ thuộc vào tình trạng thương tật</p> |
| QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | 600.000.000 |
| QLBH Hỗ trợ Năm viện Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Năm viện điều trị Bệnh: 500.000/ ngày Năm viện điều trị tổn thương do Tai nạn: 750.000/ ngày Năm viện điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực: 1 triệu/ ngày Phẫu thuật khi nằm viện: nhận thêm đến 10.000.000 |
| QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y | <ul style="list-style-type: none"> Bệnh Nan Y trẻ em : 500.000.000 (trước 18 tuổi) Bệnh Nan Y Mức độ 1: 150.000.000 Bệnh Nan Y Mức độ 2: 300.000.000 + miễn trừ Phí rủi ro của QLBH này Bệnh Nan Y Mức độ 3: 500.000.000 |
| Quyền lợi bảo vệ dành cho anh Tú (Giả định anh Tú tử vong/TTTBVV/ Bệnh Nan Y khi bé Ân 10 tuổi) | |
| QLBH khi Người giám hộ Tử vong | <ul style="list-style-type: none"> Miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng của HĐBH đến trước Ngày đáo niên của Hợp đồng Bảo hiểm khi bé Ân đạt 25 tuổi. GTTK Tích lũy được cộng thêm 90.000.000/ năm, trong suốt 10 năm. |
| QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn (TTTBVV) hoặc mắc Bệnh Nan Y | <ul style="list-style-type: none"> Miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng của HĐBH đến trước Ngày đáo niên của Hợp đồng Bảo hiểm khi bé Ân đạt 25 tuổi. GTTK Tích lũy được cộng thêm 90.000.000/ năm, trong suốt 10 năm. |
| QLBH Hỗ trợ Năm viện Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Năm viện điều trị Bệnh: 500.000/ ngày Năm viện điều trị Tổn thương do Tai nạn: 750.000/ ngày Năm viện điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực: 1 triệu/ ngày Phẫu thuật khi nằm viện: nhận thêm đến 10.000.000 |

Ví dụ minh họa 2

Anh Nam (40 tuổi) có con trai, **bé Nghĩa, năm nay tròn 4 tuổi**. Anh Nam cũng là người trụ cột của cả gia đình nên anh lo lắng Tương lai học vấn của con mình và cũng muốn có một khoản tiết kiệm giúp con lập

nghiệp, nên quyết định tham gia một gói bảo hiểm với đầy đủ các quyền lợi vừa tích lũy và có yếu tố bảo vệ cho bé Nghĩa (4 tuổi).

Anh Nam quyết định lựa chọn gói sản phẩm **Kế hoạch Tài chính Tương lai với gói Quyền lợi 65 - Lựa chọn A** như sau:



| Quyền lợi bảo hiểm | Người được Bảo hiểm | Mệnh giá Bảo hiểm |
|---|---------------------|------------------------|
| QLBH Cơ bản | 1* | 1 tỷ đồng |
| QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng | 1 | 500 triệu đồng |
| QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | 1 | 500 triệu đồng |
| QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng | 1 | 500.000 đồng |
| QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y | 1 | 500 triệu đồng |
| QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng | 2** | 200.000 đồng |
| QLBH khi Người giám hộ Tử vong | 2 | |
| QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc mắc Bệnh Nan Y | 2 | |
| Phí bảo hiểm cơ bản | | 56,6 triệu đồng |
| Tổng phí bảo hiểm dự kiến đóng | | 1,132 tỷ |
| Thời gian đóng phí | | 20 năm |

(*) Bé Nghĩa là Người được Bảo hiểm 1

(**) Anh Nam là Người được Bảo hiểm 2

Quyền lợi Đầu tư - Tiết kiệm

Số tiền tích lũy của anh Nam dành cho bé Nghĩa suốt thời gian tham gia hợp đồng:

| | Tuổi | GTTK Hợp đồng* | Cột mốc của cuộc đời |
|---|---------|--------------------|---|
| 1 | 18 tuổi | 917,096 triệu đồng | Theo học ngôi trường mơ ước |
| 2 | 25 tuổi | 1,822 tỷ đồng | Bắt đầu sự nghiệp của cuộc đời |
| 3 | 30 tuổi | 2,429 tỷ đồng | Xây dựng tổ ấm, và đón chào đứa con đầu đời |
| 4 | 65 tuổi | 18,364 tỷ đồng | Tận hưởng tuổi già và theo đuổi những sở thích của mình |

(1) Trong suốt thời hạn hợp đồng, ngoài GTTK Hợp đồng được tích lũy từ phí bảo hiểm thì khách hàng còn nhận được thêm:

o Quyền lợi Duy trì Hợp đồng vào cuối mỗi 4 năm.

o Quyền lợi Duy trì Hợp đồng Đặc biệt tại cuối Năm HĐ thứ 10 và Năm HĐ thứ 20.

(2): GTTK Hợp đồng được minh họa ở lãi suất ước tính 6%/năm.

Ví dụ minh họa 2



Quyền lợi Bảo vệ

| Quyền lợi bảo hiểm | Số tiền Bảo hiểm chi trả (đồng) |
|---|---|
| Các quyền lợi bảo vệ dành cho bé Nghĩa | |
| QLBH Cơ bản (Tử vong) | Giá trị lớn hơn giữa 1.000.000.000 hoặc GTTK Cơ bản, cộng với GTTK Tích lũy |
| QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Chấn thương xương khớp/nội tạng, bong hoặc tàn tật do tai nạn: % của 500 triệu(*) Tử vong do Tai nạn khi đang du lịch nước ngoài: 1,5 tỷ Tử vong do Tai nạn trên phương tiện vận chuyển công cộng: 1 tỷ Tử vong do nguyên nhân khác: 500 triệu <p>(*) Tỷ lệ % chi trả sẽ phụ thuộc vào tình trạng thương tật</p> |
| QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | 500.000.000 |
| QLBH Hỗ trợ Nầm viện Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Nầm viện điều trị Bệnh: 500.000/ ngày Nầm viện điều trị tổn thương do Tai nạn: 750.000/ ngày Nầm viện điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực: 1 triệu/ ngày Phẫu thuật khi nầm viện: nhận thêm đến 10.000.000 |
| QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y | <ul style="list-style-type: none"> Bệnh Nan Y trẻ em : 500.000.000 (trước 18 tuổi) Bệnh Nan Y mức độ 1:150.000.000 Bệnh Nan Y mức độ 2: 300.000.000 + miễn trừ Phí rủi ro của QL này Bệnh Nan Y mức độ 3: 500.000.000 |
| Quyền lợi bảo vệ dành cho Anh Nam (Giả định anh Nam tử vong/TTTBVV/ Bệnh Nan Y khi bé Nghĩa 15 tuổi) | |
| QLBH khi Người giám hộ Tử vong | <ul style="list-style-type: none"> Miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng của HĐBH đến trước Ngày đáo niên của Hợp đồng Bảo hiểm khi bé Nghĩa đạt 25 tuổi. GTTK Tích lũy được cộng thêm 100.000.000/ năm, trong suốt 10 năm. |
| QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn (TTBVV) hoặc mắc Bệnh Nan Y | <ul style="list-style-type: none"> Miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng của HĐBH đến trước Ngày đáo niên của Hợp đồng Bảo hiểm khi bé Nghĩa đạt 25 tuổi. GTTK Tích lũy được cộng thêm 100.000.000/ năm, trong suốt 10 năm. |
| QLBH Hỗ trợ Nầm viện Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Nầm viện điều trị Bệnh: 200.000/ ngày Nầm viện điều trị tổn thương do Tai nạn: 300.000/ ngày Nầm viện điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực: 400.000/ ngày Phẫu thuật khi nầm viện: nhận thêm đến 4.000.000 |

Ví dụ minh họa 3

Anh Nam và chị Lan (30 tuổi) có đứa con trai đầu lòng, **bé Hòa 1 tuổi.** Vào dịp sinh nhật con trai - bé Hòa - tròn 1 tuổi, anh Nam mong muốn chuẩn bị một món quà đặc biệt giúp bảo vệ cũng như tích lũy tài chính trọn đời cho bé Hòa.

Anh Nam quyết định tham gia sản phẩm **Kế hoạch Tài chính Tương lai với Gói quyền lợi 99 - Lựa chọn B** như sau:



| Quyền lợi bảo hiểm | Người được Bảo hiểm | Mệnh giá Bảo hiểm |
|---|---------------------|------------------------|
| QLBH Cơ bản | 1* | 1 tỷ đồng |
| QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng | 1 | 500 triệu đồng |
| QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | 1 | 500 triệu đồng |
| QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng | 1 | 500.000 |
| QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y | 1 | 500.000 |
| QLBH Hỗ trợ Nambi viện Mở rộng | 2** | 500 triệu đồng |
| QLBH khi Người giám hộ Tử vong | 2 | |
| QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn hoặc mắc Bệnh Nan Y | 2 | |
| Phí bảo hiểm cơ bản | | 49,3 triệu đồng |
| Tổng phí bảo hiểm dự kiến đóng | | 986 triệu đồng |
| Thời gian đóng phí | | 20 năm |

(*) *Bé Hòa là Người được Bảo hiểm 1* (**) *Chị Lan là: Người được Bảo hiểm 2*

Quyền lợi Đầu tư - Tiết kiệm

Số tiền tích lũy của anh Nam dành cho bé Hòa suốt thời gian tham gia hợp đồng:

| | Tuổi | GTTK Hợp đồng* | Cột mốc của cuộc đời |
|---|---------|-----------------|--|
| 1 | 18 tuổi | 1,164 tỷ đồng | Theo học ngôi trường mơ ước |
| 2 | 25 tuổi | 1,955 tỷ đồng | Bắt đầu sự nghiệp của cuộc đời |
| 3 | 75 tuổi | 34,248 tỷ đồng | Theo đuổi các ước mơ dang dở và vui sống cùng con cháu |
| 4 | 99 tuổi | 138,744 tỷ đồng | Tận hưởng tuổi già và để lại di sản cho con cháu. |

(1) Trong suốt thời hạn hợp đồng, ngoài GTTK Hợp đồng được tích lũy từ phí bảo hiểm thì khách hàng còn nhận được thêm:

- Quyền lợi Duy trì Hợp đồng vào cuối mỗi 4 năm.
- Quyền lợi Duy trì Hợp đồng Đặc biệt tại cuối Năm HĐ thứ 10 và Năm HĐ thứ 20.
- Quyền lợi Tuổi vàng khi Người được Bảo hiểm 1 đạt 75 tuổi.

(2): GTTK Hợp đồng được minh họa ở lãi suất ước tính 6%/năm.

Ví dụ minh họa 3

Quyền lợi Bảo vệ



| Quyền lợi bảo hiểm | Số tiền Bảo hiểm chi trả (đồng) |
|---|---|
| Các quyền lợi bảo vệ dành cho bé Hòa | |
| QLBH Cơ bản (Tử vong) | <ul style="list-style-type: none"> Tổng của 1.000.000.000 + GTTK Cơ bản + GTTK Tích lũy (trước ngày đạt 70 tuổi) Giá trị nào lớn hơn giữa 1.000.000.000 và GTTK Cơ bản, cộng với GTTK Tích lũy (Vào hoặc sau ngày đạt 70 tuổi). |
| QLBH Tử vong hoặc Tàn tật do Tai nạn Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Chấn thương xương khớp/nội tạng, bồng hoặc tàn tật do tai nạn: % của 500 triệu(*) Tử vong do Tai nạn khi đang du lịch nước ngoài: 1,5 tỷ Tử vong do Tai nạn trên phương tiện vận chuyển công cộng: 1 tỷ Tử vong do nguyên nhân khác: 500 triệu <p>(*) Tỷ lệ % chi trả sẽ phụ thuộc vào tình trạng thương tật</p> |
| QLBH Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn | 500.000.000 |
| QLBH Hỗ trợ Nầm viện Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Nầm viện điều trị Bệnh: 500.000/ ngày Nầm viện điều trị tổn thương do Tai nạn: 750.000/ ngày Nầm viện điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực: 1 triệu/ ngày Phẫu thuật khi nầm viện: nhận thêm đến 10.000.000 |
| QLBH theo Mức độ cho Bệnh Nan Y | <ul style="list-style-type: none"> Bệnh Nan Y trẻ em : 500.000.000 (trước 18 tuổi) Bệnh Nan Y Mức độ 1: 150.000.000 Bệnh Nan Y Mức độ 2: 300.000.000 + miễn trừ Phí rủi ro của QLBH này Bệnh Nan Y Mức độ 3: 500.000.000 |
| Quyền lợi bảo vệ dành cho chị Lan (Giả định chị Lan tử vong/TTTBVV/ Bệnh Nan Y khi bé Hòa 15 tuổi) | |
| QLBH khi Người giám hộ Tử vong | <ul style="list-style-type: none"> Miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng của HĐBH đến trước Ngày đáo niên của Hợp đồng Bảo hiểm khi bé Hòa đạt 25 tuổi. GTTK Tích lũy được cộng thêm 100.000.000/ năm, trong suốt 10 năm. |
| QLBH khi Người giám hộ bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn (TTTBVV) hoặc mắc Bệnh Nan Y | <ul style="list-style-type: none"> Miễn các khoản Phí rủi ro và Phí Quản lý hợp đồng của HĐBH đến trước Ngày đáo niên của Hợp đồng Bảo hiểm khi bé Hòa đạt 25 tuổi. GTTK Tích lũy được cộng thêm 100.000.000/ năm, trong suốt 10 năm. |
| QLBH Hỗ trợ Nầm viện Mở rộng | <ul style="list-style-type: none"> Nầm viện điều trị Bệnh: 500.000/ ngày Nầm viện điều trị tổn thương do Tai nạn: 750.000/ ngày Nầm viện điều trị tại Khoa Hồi sức tích cực: 1 triệu/ ngày Phẫu thuật khi nầm viện: nhận thêm đến 10.000.000 |

Thông tin về Chubb Life Việt Nam

Chubb Life là khối kinh doanh Bảo hiểm Nhân thọ (BHNT) toàn cầu của Tập đoàn Chubb.

Tại Châu Á, Chubb Life đã thành lập các đơn vị thành viên với 100% vốn sở hữu tại Hong Kong SAR, Indonesia, Hàn Quốc, Myanmar, Đài Loan, Thái Lan, Việt Nam và một công ty liên doanh BHNT tại Trung Quốc.

Chubb Life Việt Nam bắt đầu hoạt động kinh doanh tại Việt Nam vào năm 2005 và thành lập Công ty TNHH Một thành viên Quản lý Quỹ Chubb Life (Chubb Life FMC) vào năm 2013. Để đáp ứng nhu cầu bảo vệ và an toàn tài chính cho đa dạng các nhóm khách hàng tại thị trường Việt Nam, Chubb Life Việt Nam cung cấp một danh mục các sản phẩm và dịch vụ về bảo hiểm nhân thọ, sức khỏe và đầu tư toàn diện thông qua mạng lưới văn phòng rộng khắp trên toàn quốc.

Để biết thêm thông tin về Chubb Life Việt Nam, xin vui lòng truy cập:
<https://life.chubb.com/vn>.

Liên hệ

Công ty TNHH BHNT Chubb Việt Nam
Tầng 21, Tòa nhà Sun Wah
115 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Điện thoại: (+84 28) 3827 8989
Fax: (+84 28) 3821 9000
Đường dây nóng: (+84 28) 3827 8123
<https://life.chubb.com/vn>

Chubb. Insured.SM

© 2021 Chubb. Các sản phẩm, thông tin nêu trên được thực hiện bởi một hoặc các công ty thành viên. Chubb tại mỗi quốc gia có thể sử dụng một phần hoặc toàn bộ sản phẩm, thông tin được trình bày tại đây. ACE[®], Chubb[®], ACE Logo, Chubb logo và nhãn hiệu dịch vụ Chubb.Insured.SM là các thương hiệu đã được đăng ký của Chubb Limited.